

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA
GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 357, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của chị Lương Thị L và chị Hoàng Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 2 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền của chị Lương Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lương Thị L, sinh năm 1992, thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986, thường trú: Tổ dân phố K, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ:

Chị Hoàng Thị T còn nợ chị Lương Thị L số tiền vay là 235.515.000 đồng.

Chị Hoàng Thị T có nghĩa vụ trả ngay cho chị Lương Thị L số tiền 70.000.000 đồng; số tiền nợ còn lại, chị Hoàng Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Lương Thị L trong thời hạn 02 năm 06 tháng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nghĩa vụ chậm trả tiền cho bên được thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương